TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:184/2020/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên, ngày 18 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số:288/2020/TLST – HNGĐ ngày 10/11/2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H– sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Mai T, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M– sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn Mai Thượng, xã Hương Mai, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55; điều 57; điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện ly hôn và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hvà anh Nguyễn Văn Mạnh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Hvà anh Nguyễn Văn Mthuận tình ly hôn.

* Con chung: Chị Nguyễn Thị Hvà anh Nguyễn Văn Mxác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Văn D, sinh năm 1995. Ly hôn, chị H anh M thống nhất thỏa thuận cháu D hiện đã trưởng thành, ở với ai là quyền của cháu, chị H anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác: Chị Nguyễn Thị Hvà anh Nguyễn Văn Mthống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Án phí: Chị Nguyễn Thị Hphải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2016/0001419 ngày 10/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

Hoàn trả chị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đồng theo biên lai số: AA/2016/0001419 ngày 10/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên